

**ĐẢNG BỘ TỈNH TUYÊN QUANG
ĐẢNG ỦY KHỐI CÁC CƠ QUAN
VÀ DOANH NGHIỆP TỈNH**

*

Số 926-QĐ/ĐUK

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Tuyên Quang, ngày 12 tháng 7 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Quy chế Công tác Dân vận
trong Đảng bộ Khối các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh**

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;
- Căn cứ Quyết định số 268-QĐ/TU ngày 26/10/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc ban hành Quy chế công tác Dân vận của hệ thống chính trị tỉnh Tuyên Quang;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Khối các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh lần thứ X, nhiệm kỳ 2020-2025;
- Căn cứ Quy chế làm việc số 05-QC/ĐUK ngày 18/01/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ Khối các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh khóa X, nhiệm kỳ 2020-2025,

**BAN THƯỜNG VỤ ĐẢNG ỦY KHỐI
QUYẾT ĐỊNH**

Điều 1: Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế công tác dân vận trong Đảng bộ Khối các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh.

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các ban Đảng, Văn phòng Đảng ủy Khối, các Đoàn thể Khối, các chi, đảng bộ cơ sở, có trách nhiệm chỉ đạo tổ chức thực hiện Quyết định này.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo),
- Ban Dân vận Tỉnh ủy,
- Thường trực Đảng ủy Khối,
- Các ban Đảng, VP Đảng ủy Khối,
- Các Đoàn thể Khối,
- Các chi, đảng bộ cơ sở,
- Lưu Văn phòng Đảng ủy Khối.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC**



Trần Việt Hùng

QUY CHẾ

Công tác Dân vận trong Đảng bộ Khối các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh

(Ban hành kèm theo Quyết định số 926-QĐ/ĐUK ngày 12/7/2022 của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Công tác dân vận là nhiệm vụ quan trọng bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng, mối quan hệ giữa cấp ủy, tổ chức đảng, lãnh đạo các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp với cán bộ, đảng viên, quần chúng. Thực hiện công tác dân vận là trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, lãnh đạo các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, các tổ chức đoàn thể và cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên trong Đảng bộ Khối.

Điều 2. Quy chế này quy định trách nhiệm, phương thức thực hiện công tác dân vận trong Đảng bộ Khối các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh.

Điều 3. Các cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu cấp ủy phát huy trách nhiệm nêu gương, chỉ đạo nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động về công tác dân vận gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị, sản xuất kinh doanh của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

Chương II

TRÁCH NHIỆM LÃNH ĐẠO VÀ THỰC HIỆN

CÔNG TÁC DÂN VẬN

Điều 4. Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối

1. Ban Thường vụ Đảng ủy chịu trách nhiệm nhiệm trước Ban Chấp hành Đảng bộ Khối trong lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt, cụ thể hóa, triển khai thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, của tỉnh về công tác dân vận trong Đảng bộ Khối.

2. Lãnh đạo xây dựng đoàn kết, thống nhất trong cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp. Thực hiện giám sát đối với các cấp ủy, tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên trong Đảng bộ Khối; định hướng hoạt động đối với các Đoàn thể Khối; lãnh đạo, cho ý kiến giới thiệu nhân sự, lãnh đạo chủ chốt Đoàn thanh niên; Hội Cựu chiến binh Khối; Công đoàn Viên chức tỉnh.

Thực hiện chế độ giao ban định kỳ hàng quý giữa Thường trực Đảng ủy với lãnh đạo các Đoàn thể Khối về công tác dân vận. Nắm tình hình cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên; chỉ đạo giải quyết kịp thời những vấn đề bức xúc trong Đảng bộ Khối.

3. Lãnh đạo, chỉ đạo kiện toàn, bố trí cán bộ có năng lực phụ trách công tác Dân vận; chỉ đạo giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên.

4. Chỉ đạo kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, quy chế, kết luận của Trung ương, của tỉnh, của Đảng ủy Khối về công tác dân vận.

Điều 5. Ban Tuyên giáo Đảng ủy Khối

1. Chủ trì tham mưu, giúp Ban Chấp hành Đảng bộ Khối, trực tiếp là Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy Khối về các giải pháp để triển khai thực hiện công tác dân vận.

2. Hướng dẫn, theo dõi việc sơ kết, tổng kết các nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, quy chế, kết luận của Đảng về công tác dân vận trong Đảng bộ Khối.

3. Phối hợp với các các ban Đảng, Văn phòng Đảng ủy, các Đoàn thể Khối trong việc cụ thể hoá, tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ công tác dân vận; kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, quy chế, kết luận của Đảng về công tác dân vận; theo dõi, tổng hợp tình hình tư tưởng của cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên trong Đảng bộ Khối về những vấn đề nổi cộm, bức xúc (nếu có) báo cáo Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy Khối xem xét giải quyết theo thẩm quyền.

Là cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở, Ban Chỉ đạo Phong trào thi đua “Dân vận khéo” của Đảng bộ Khối.

Điều 6. Các ban Đảng, Văn phòng Đảng ủy Khối

Tham mưu, đề xuất với Ban Thường vụ Đảng ủy Khối chỉ đạo kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện nghị quyết, chỉ thị và các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của Tỉnh ủy, của Đảng ủy Khối về công tác dân vận theo chức năng, nhiệm vụ:

- *Văn phòng Đảng ủy Khối*: Phối hợp với Ban Tuyên giáo Đảng ủy Khối chuẩn bị dự thảo các nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, quy chế, kết luận của Đảng ủy Khối về công tác dân vận. Sơ kết, tổng kết các nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, quy chế, kết luận của Trung ương, của Tỉnh, của Đảng ủy Khối về công tác dân vận.

- *Ban Tổ chức Đảng ủy Khối*: Phối hợp với Ban Tuyên giáo Đảng ủy Khối và các cơ quan có liên quan hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy định về chức năng, nhiệm vụ của các Đoàn thể Khối theo thẩm quyền.

- *Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối*: Phối hợp với Ban Tuyên giáo Đảng ủy Khối kiểm tra, giám sát các đảng bộ, chi bộ cơ sở trong việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, quy chế, kết luận của Đảng về công tác dân vận. Tham mưu giải quyết kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân, công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

Điều 7. Các Đoàn thể Khối

1. Tổ chức quán triệt, cụ thể hóa, triển khai thực hiện, kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết các nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, quy chế, kết luận của Đảng liên quan đến công tác dân vận.

2. Phối hợp với cấp ủy các chi, đảng bộ cơ sở lãnh đạo, triển khai thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác dân vận.

3. Đoàn kết, tập hợp đoàn viên, hội viên trong tổ chức; làm tốt vai trò đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, hội viên; làm nòng

cốt chính trị trong công tác tuyên truyền, vận động cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

4. Phối hợp giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật liên quan đến quyền, lợi ích, nghĩa vụ của đoàn viên, hội viên; thực hiện Quy chế dân chủ trong cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

5. Thường xuyên nắm bắt, tổng hợp ý kiến, kiến nghị của đoàn viên, hội viên để phản ánh, kiến nghị với cấp ủy và tham mưu đề xuất giải pháp giải quyết.

Điều 8. Cấp ủy các chi, đảng bộ cơ sở

1. Lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt, cụ thể hoá, triển khai thực hiện, kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến công tác dân vận; bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của cán bộ, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên. Lãnh đạo, chỉ đạo các đoàn thể trong cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp phối hợp thực hiện có hiệu quả công tác dân vận.

2. Phối hợp với các Đoàn thể Khối lãnh đạo, định hướng hoạt động đối với tổ chức Công đoàn, Đoàn thanh niên, Hội Cựu chiến binh trong cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

3. Lãnh đạo, phân công người đứng đầu cấp ủy tiếp công dân; giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của cán bộ, đảng viên, người lao động, đoàn viên, hội viên kịp thời; giải quyết các vấn đề phức tạp nảy sinh trong cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp (nếu có).

4. Lãnh đạo các tổ chức đoàn thể phát động phong trào thi đua, chủ động, sáng tạo trong thực hiện nhiệm vụ chính trị, lao động sản xuất kinh doanh, chăm lo đời sống người lao động, thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội; xây dựng quy chế dân chủ ở cơ sở, xây dựng văn hoá công sở, văn hóa doanh nghiệp; tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua "Dân vận khéo" góp phần hoàn thành nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị và nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

5. Tuyên truyền, vận động, thuyết phục chủ doanh nghiệp tư nhân, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tổ chức hoạt động, các phong trào, mô hình công tác dân vận để nhà đầu tư, chủ doanh nghiệp, người quản lý doanh nghiệp hiểu rõ chủ trương, chính sách về công tác dân vận của Đảng; phối hợp, tạo điều kiện thực hiện tốt công tác dân vận trong tình hình mới.

Chương III

PHƯƠNG THỨC THỰC HIỆN CÔNG TÁC DÂN VẬN

Điều 9. Phương thức thực hiện

1. Quán triệt, tuyên truyền, vận động cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước bằng các hình thức thiết thực, sáng tạo; phát huy quyền làm chủ của người lao động, đoàn kết, tạo đồng thuận; tích cực tham gia các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước, góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

2. Cụ thể hóa các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của Tỉnh, của Đảng ủy Khối về công tác dân vận gắn với việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp; triển khai sâu rộng Phong trào thi đua "Dân vận khéo".

3. Cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu có trách nhiệm thực hiện tốt công tác dân vận theo quy định của Đảng và Nhà nước; gương mẫu, nêu cao tinh thần trách nhiệm trong thực thi công vụ; nêu cao tinh thần phục vụ nhân dân, giữ mối liên hệ mật thiết với nhân dân.

4. Các cấp ủy, tổ chức đảng tăng cường lãnh đạo kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, quyết định, quy định, quy chế của Đảng liên quan đến công tác dân vận.

5. Các ban Đảng, Văn phòng Đảng ủy Khối, các Đoàn thể Khối, các chi, đảng bộ cơ sở phối hợp tuyên truyền, vận động cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên chấp hành nghiêm sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, lãnh đạo cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp để nâng cao hiệu quả công tác dân vận.

Điều 10. Chế độ làm việc, thông tin, báo cáo

1. Định kỳ Ban Thường vụ Đảng ủy Khối nắm tình hình tư tưởng, dư luận xã hội; đánh giá kết quả, định hướng công tác dân vận phù hợp với tình hình thực tiễn của Đảng bộ Khối.

2. Cấp ủy các chi, đảng bộ cơ sở, các Đoàn thể Khối chủ động nắm tình hình, tâm tư, nguyện vọng của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động, đoàn viên, hội viên. Định kỳ sáu tháng và hằng năm báo cáo kết quả công tác dân vận về Ban Thường vụ Đảng ủy Khối (*qua Ban Tuyên giáo Đảng ủy Khối*).

3. Trường hợp đột xuất, cần thiết liên quan đến tình hình cán bộ, đảng viên, người lao động, đoàn viên, hội viên trong Khối, các chi, đảng bộ cơ sở trực thuộc trực tiếp báo cáo với Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy Khối để kịp thời lãnh đạo, chỉ đạo.

Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 11. Tổ chức thực hiện

1. Các ban Đảng, Văn phòng Đảng ủy Khối các chi, đảng bộ cơ sở, các Đoàn thể Khối có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt và tổ chức thực hiện Quy chế này.

2. Căn cứ quy chế và tình hình thực tế tại cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai, thực hiện Quy chế đảm bảo thiết thực, hiệu quả.

3. Ban Tuyên giáo Đảng ủy Khối chủ trì, phối hợp với các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy Khối giúp Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy Khối theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy chế, định kỳ báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy Khối.

4. Hằng năm, các chi, đảng bộ cơ sở, các Đoàn thể Khối đánh giá kết quả thực hiện công tác dân vận; kịp thời biểu dương, khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc; nghiêm khắc phê bình, xử lý những tổ chức, cá nhân thiếu trách nhiệm trong tổ chức, triển khai thực hiện công tác dân vận.

Trong quá trình thực hiện Quy chế, nếu có vấn đề phát sinh cần sửa đổi, bổ sung Ban Thường vụ Đảng ủy Khối sẽ xem xét, quyết định.